

Số: 54/2019/QĐST-HNGĐ

Phú Mỹ, ngày 16 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 102/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2019, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Vũ Thị T, sinh năm 1983; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phước L, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, Địa chỉ: khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2. Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1984; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phước L, xã X, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; Địa chỉ: khu phố Ô, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình vào ngày 26/01/2005 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Qua trình bày của các đương sự, nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đến nay đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được cần áp dụng Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình để ghi nhận cho bà T, ông T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà T và ông T có hai con chung: Nguyễn Kim T, sinh ngày 21/5/2005 và Nguyễn Vũ T, sinh ngày 14/8/2009. Khi ly hôn bà T và ông T thỏa thuận: Giao hai con chung Nguyễn Kim T và Nguyễn Vũ T cho bà Vũ Thị T trực

tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); ông Nguyễn Ngọc T không phải góp cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Ngọc T không có tài sản chung, không thiếu nợ ai.

[4] Về lệ phí việc hôn nhân: Bà T, ông T mỗi bên nộp 150.000 đồng tiền lệ phí việc hôn nhân.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Ngọc T tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà T và ông T có hai con chung: Nguyễn Kim T, sinh ngày 21/5/2005 và Nguyễn Vũ T, sinh ngày 14/8/2009. Khi ly hôn bà T và ông T thỏa thuận: Giao hai con chung Nguyễn Kim T và Nguyễn Vũ T cho bà Vũ Thị T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); ông Nguyễn Ngọc T không phải góp cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Ngọc T có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Ngọc T không có tài sản chung, không thiếu nợ ai.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Ngọc T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0010519 ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Ngọc T đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Ủy ban nhân dân xã Q;
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

(Đã ký tên và đóng dấu)

Lâm Văn Hùng